

**Biểu số 3**

(ban hành kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày  
01/4/2021 của Chính phủ)

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**MSDN: 1600190393** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 727/BC-XSKT

An Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2026

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch**

Năm 2025, Công ty TNHH một thành viên Xổ số Kiến thiết An Giang đạt được kết quả sản xuất kinh doanh, như sau:

a) Số lượng vé số truyền thống phát hành 714 triệu vé, đạt 100% kế hoạch (doanh số phát hành thực hiện theo hạn mức được Bộ Tài chính cho phép).

b) Tổng doanh thu: 7.188,852 tỷ đồng, đạt 101,86% so kế hoạch. Trong đó: Doanh thu vé số (có thuế) 7.139,976 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính 47,957 tỷ đồng, thu nhập khác: 0,919 tỷ đồng.

c) Lợi nhuận trước thuế: 970,649 tỷ đồng, đạt 107,84% so kế hoạch. Trong đó: Lợi nhuận vé số: 913,957 tỷ đồng, lợi nhuận hoạt động tài chính: 55,971 tỷ đồng, lợi nhuận khác: 0,721 tỷ đồng.

d) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 776,475 tỷ đồng. Toàn bộ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi trích lập các quỹ theo quy định được nộp vào ngân sách.

đ) Nộp ngân sách: 2.303,1 tỷ đồng, đạt 106,14% so với kế hoạch.

e) Tổng số lao động bình quân: 70 người, đạt 97,22% so kế hoạch. Trong đó: người lao động: 64 người; ban điều hành: 5 người và Chủ tịch Công ty. Ngoài ra còn 01 thành viên Ban Kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm.

g) Tổng quỹ tiền lương: 39,688 tỷ đồng, đạt 117,46% so kế hoạch và thù lao Kiểm soát viên kiêm nhiệm: 0,222 tỷ đồng, đạt 115,63% so kế hoạch. Trong đó: quỹ lương quản lý (Bao gồm Chủ tịch Công ty và ban điều hành): 6,645 tỷ đồng, quỹ lương lao động: 33,043 tỷ đồng

**2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh**

a) Thuận lợi:

- Sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, quyết liệt, sát sao của Chính phủ, các ngành, các cấp và nỗ lực của toàn xã hội đã giúp kinh tế cả nước nói chung và tỉnh An Giang nói riêng có mức tăng trưởng cao và ổn định.

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng giám sát xổ số, sở, ban, ngành tỉnh và ủng hộ của đại lý xổ số, đối tác và nhất là tập thể CB-NV đoàn kết, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Được tăng doanh số phát hành từ ngày 01/6/2025 và 4 kỳ vé Xuân Ất Ty giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh được tăng trưởng.

- Nhu cầu mua vé số của người dân cao và nhiều người tham gia bán vé số lưu động.

b) Khó khăn, hạn chế:

- Mưa bão gây không ít khó khăn trong tiêu thụ vé số của các công ty xổ số nhưng may mắn không trùng vào ngày mở thưởng vé số An Giang nên ảnh hưởng ít đến mức tiêu thụ vé số An Giang.

- Có loại hình xổ số mới đã chia sẻ thị phần vé số truyền thống và gia tăng mức độ cạnh tranh.

#### **BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - cty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1 (vé số truyền thống)	Triệu vé	714	714	
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.057,900	7.188,852	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	900,051	970,649	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	720,041	776,475	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	2.170,000	2.303,100	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	72	70	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - cty con (nếu có) (*)
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	33,787	39,688	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	5,675	6,645	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	28,112	33,043	

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công):

Không phát sinh.

### 2. Các khoản đầu tư tài chính

a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Nội dung	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
<b>Ngắn hạn</b>	<b>1.040</b>	<b>1.040</b>	<b>915</b>	<b>915</b>
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn dưới 12 tháng	1.040	1.040	915	915
<b>Dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Cộng</b>	<b>1.040</b>	<b>1.040</b>	<b>915</b>	<b>915</b>

b) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Nội dung	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang <sup>(i)</sup>	30,707		35,621	30,707	(8,015)	22,692
Công ty Cổ phần Phát Tài <sup>(ii)</sup>	0,5			0,5		
<b>Cộng</b>	<b>31,207</b>		<b>35,621</b>	<b>31,207</b>	<b>(8,015)</b>	<b>22,692</b>

(i) Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 3.018.750 cổ phiếu tương đương 8,63% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang.

Giá cổ phiếu thực tế trên thị trường của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang (Afiex) tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty là 11.800 đồng/cổ phần, cao hơn giá ghi sổ ban đầu 10.172 đồng/cổ phần, nên Công ty không thuộc đối tượng lập dự phòng giảm giá đầu tư cổ phiếu Công ty Afiex. Do đó, Công ty thực hiện hoàn nhập toàn bộ số dự phòng giảm giá cổ phiếu 8,015 tỷ đồng.

(ii) Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 50.000 cổ phiếu tương đương 2,76% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phát Tài.

Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Đối với các khoản đầu tư chưa có giá niêm yết, Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư đó do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

### III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON:

Không phát sinh.       

#### Nơi nhận:

- Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và Kinh tế tập thể - Bộ Tài chính;
- UBND tỉnh An Giang (b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang;
- Ban Biên tập trang TTĐT nội bộ Công ty
- Chủ tịch Công ty;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Phòng: KHKD, TVKT, TCHC;
- Lưu: VT.



*Phan Thị Kim Hai*